TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẬP THẠCH** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2021/HSST
Ngày 17 tháng 12 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH – TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Nga

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Tiến Sửu

2. Bà Trần Thị Kim Khuyên

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Quốc Khánh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà: Ông Phạm Quang Hảo - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2021/TLST-HS ngày ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Ngọc T, sinh ngày 28/3/1961, tại tỉnh V

Nơi ĐKHKTT và cư trú: thôn Q, xã T, huyện L, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 08/10; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; đoàn thể: Là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam sinh hoạt tại chi bộ thôn Q, xã T, đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng ngày 25/10/2021; bố đẻ: Đặng Ngọc T (đã chết); mẹ đẻ: Đỗ Thị L; Vợ: Nguyễn Thị H; con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1989; tiền án; tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/10/2021 đến ngày 25/11/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn bảo lĩnh, hiện tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Lê Ngọc H, sinh năm 1997; nơi cư trú: thôn K, xã T, huyện L, tỉnh V (vắng mặt)

2/ Anh Khổng Ngọc V, sinh năm 2001; nơi cư trú: thôn N, xã C, huyện S, tỉnh V (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dụng vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 22/9/2021, Đặng Ngọc T đang ở quán bán chim cảnh của mình ở thôn M, xã T thì có Lê Ngọc H và Khổng Ngọc V đến quán hỏi mua lồng chim, qua nói chuyện biết T bán số lô, đề nên V hỏi mua thì T đồng ý bán. T và V thỏa thuận mua bán số lô là 23.000đ/1 điểm, các số lô này sẽ so với 02 số cuối của các kết quả sổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng vào 18 giờ cùng ngày, nếu trùng thì thắng và được T trả 80.000đ/1 điểm, T bán cho V các số lô 46, 64, 91 mỗi số 50 điểm, tổng tiền V mua số lô của Tân là 3.450.000đ, V trả tiền và T nhận tiền rồi đúc vào túi quần trước bên trái đang mặc. Thấy V và T mua bán xong, lúc này H cũng đứng cạnh đó nên hỏi mua các số lô với T và được T đồng ý bán cho các số lô là 38 = 50 điểm, 99 = 20 điểm, giá là 23.000đ/1 điểm lô, tổng tiền mua số lô hết 1.610.000đ. T ghi các số lô đã bán cho H vào lòng bàn tay trái, H trả cho T số tiền 1.610.000đ, T nhận và cầm trên tay thì lúc này bị lực lượng Công an huyện Lập Thạch tuần tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: Tại túi quần trước bên trái T có 3.450.000đ, trên tay T số tiền 1.610.000đ, trong túi quần sau bên trái T đang mặc số tiền 1.950.000đ, 01 chiếc bút bi mực màu đen, 01 mảnh giấy ghi các con số; 01 điện thoại nhãn hiệu Mastel đã cũ; 01 quyển sổ tay và 01 xe máy biển kiểm soát 51E1-39753.

Quá trình điều tra xác định: Tổng số tiền T đánh bạc với V và H là 5.060.000đ (trong đó: V là 3.450.000đ, H là 1.610.000đ).

Đối với Khổng Ngọc V, Lê Ngọc H chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên lần vi phạm này không cấu thành tội phạm. Công an huyện Lập Thạch đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vĩnh, Hùng.

Tại bản cáo trạng số: 86/CT- VKS ngày 29 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố Đặng Ngọc T về tội " Đánh bạc" theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo Đặng Ngọc T, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc T phạm tội: "Đánh bạc"; áp dụng Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; Điểm i, x, s Khoản 1- Khoản 2 Điều 51; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 08 tháng đến 10 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi; áp dụng hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước và xử lý vật chứng vụ án; bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có lời bào chữa, bổ sung nào khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo rất hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất và đề nghị

cho bị cáo được miễn hình phạt bổ sung vì bị cáo là người cao tuổi, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, đang bị mắc bệnh ung thư phải điều trị thường xuyên, kinh tế phụ thuộc vào con cái.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Lê Ngọc H và Khổng Ngọc V vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy: những người này đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[2] Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Đặng Ngọc T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 17 giờ ngày 22/09/2021, tại cửa hàng bán chim cảnh của bị cáo Đặng Ngọc T ở thôn M, xã T, Lập Thạch, Vĩnh Phúc, Công an huyện Lập Thạch bắt quả tang bị cáo đang có hành vi đánh bạc thắng thua ăn tiền bằng hình thức bán số lô cho Khổng Ngọc V và Lê Ngọc H, thu giữ tổng số tiền bị cáo đánh bạc với V và H là 5.060.000đ (với V là 3.450.000đ, với H là 1.610.000đ) và một số đồ vật, tài sản khác.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đặng Ngọc T đã phạm vào tội: "Đánh bạc". Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định: *" Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật giá trị từ 5.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng...thì bị phạt tiền từ 20.000.000đồng đến 100.000.000đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm"*

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, song hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong nhân dân. Vì mục đích tư lợi,

không chịu làm ăn chân chính bị cáo đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức lô, đề được thua bằng tiền. Đánh bạc trái phép là tệ nạn xã hội cần phải được bài trừ. Đánh bạc còn là một trong những nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, vì vậy cần xử phạt nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bản thân bị cáo năm 2016 được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng 3 trong Lực lượng Công an nhân dân. Tại phiên tòa, bị cáo cung cấp: Năm 1958, bố đẻ bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến thắng hạng 2 và năm 1964, được Nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang; năm 1985, mẹ đẻ bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại các Điểm i, x, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi xem xét, đánh giá các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy rằng: bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không gây khó khăn cho quá trình điều tra. Do vậy, thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho hưởng án treo và ấn định một thời gian thử thách nhất định dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét, bị cáo là người cao tuổi, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, đang bị mắc bệnh ung thư phải điều trị thường xuyên, kinh tế phụ thuộc vào con cái nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Số tiền 5.060.000đ là tiền các đối tượng dùng đánh bạc cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 1.950.000đ, 01 điện thoại nhãn hiệu Mastel đã cũ là tài sản cá nhân của bị cáo, không sử dụng vào đánh bạc cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 bút bi mực màu đen bị cáo dùng để ghi số lô đề là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 tờ giấy T ghi số lô cho V, 01 mảnh giấy V ghi các con số là chứng cứ chứng minh tội phạm, cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

- 01 quyển sổ tay bị cáo ghi theo dõi kết quả xổ số hàng ngày, không liên quan đến việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe máy BKS: 51E1 – 39753 qua điều tra xác định là tài sản của Lê Ngọc H không liên quan đến hành vi phạm tội nên ngày 18/11/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại cho H là có căn cứ cần xác nhận.

[5] Đối với Khổng Ngọc V, Lê Ngọc H chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên lần vi phạm này không cấu thành tội phạm. Công an huyện Lập Thạch đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vĩnh, Hùng là có căn cứ.

[6] Về án phí: Bị cáo Đặng Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321; Điểm i, x, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1, Khoản 2, Khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Ngọc T phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt: Bị cáo Đặng Ngọc T 08 (tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17/12/2021).

Giao bị cáo cho UBND xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã T trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo có thay đổi về nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 5.060.000đ.

- Trả lại bị cáo số tiền 1.950.000đ và 01 điện thoại nhãn hiệu Mastel đã cũ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bút bi mực màu đen bị cáo dùng để ghi số lô đề, 01 quyển sổ tay bị cáo ghi theo dõi kết quả xổ số hàng ngày.

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/12/2021).

- Lưu hồ sơ vụ án: 01 tờ giấy T ghi số lô cho V, 01 mảnh giấy V ghi các con số.

- Xác nhận ngày 18/11/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Lê Ngọc H 01 xe máy biển kiểm soát: 51E1 – 39753.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Lê Thị Nga

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Vĩnh Phúc;*
- *VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;*
- *VKSND huyện Lập Thạch;*
- *Chi cục THADS Lập Thạch;*
- *Công an huyện Lập Thạch;*
- *Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;*
- *UBND xã T;*
- *Bị cáo; Người có QLNVLQ;*
- *Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.*